

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 15/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê V Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Bồn**

Ông Nguyễn Đăng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Hà Ngân** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: **Ông Vương Xuân Hoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Định và bà: Ngô Thị Nhôn; Vợ: Nguyễn Thị Phúc; Có 04 con lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996; Theo danh chỉ bản số 414 lập ngày 17/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 16/8/2017 đến ngày 22/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn Xuân Bảng, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn San và bà: Nguyễn Thị Quá; Vợ: Lê Thị Hạnh; Có 1 con sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 413 lập ngày 17/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 92/2013/HSST ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"; Bản án phúc thẩm số 652 ngày 28/8/2013 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử bị cáo 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 17 tháng 28 ngày kể từ ngày tuyên án, bản án đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2017 đến ngày 22/9/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Hữu Tr, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Tổ 53, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không Con ông: Nguyễn Tr Sơn và bà: Phan Thị Bài; Vợ: đã ly hôn; Có 02 con: Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; Theo danh chỉ bản số 418 lập ngày 08/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 04 tiền án.

+ Bản án số 13 ngày 26/02/2003, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử Tr 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thử thách 12 tháng) về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/6/2010.

+ Bản án số 35 ngày 19/7/2007, Tòa án nhân dân huyện T Oai, Hà Tây xử Tr 15 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 5.000.000đ. Thi hành án dân sự xong ngày 17/10/2014.

+ Bản án số 257 ngày 19/6/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử Tr 18 tháng tù về tội Cố ý gây tH tích, 15 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2008, buộc bồi thường cho bị hại 11.400.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2010. Chưa bồi thường cho bị hại.

+ Bản án số 215 ngày 28/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử Tr 24 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ. Thi hành án dân sự xong ngày 02/12/2013. Ra trại ngày 07/8/2016. Bản án chưa được xóa.

Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

- **02 tiền sự:** + Năm 2003 Công an huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt hành chính đối với Tr về hành vi đánh bạc. Hiện hồ sơ không còn lưu giữ.

+ Năm 2005 Công an phường Ngọc Hà, Ba Đình xử phạt hành chính đối với Tr về hành vi đánh bạc. Hiện hồ sơ không còn lưu giữ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/03/2017 đến ngày 24/03/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không Con ông: Nguyễn Công Đạo và bà: Phù Thị Khay; Chồng đã chết; Có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; Theo danh chỉ bản số 517 lập ngày 07/11/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án, không tiền sự: Bản án số 191/2016/HSST ngày 07/12/2016 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 5.000.000đ về tội "Đánh bạc", thi hành án xong ngày 07/2/2016, bản án chưa được xóa án tích; Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: thôn Liên Xuân, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không Con ông: Nguyễn Hữu Bằng và bà: Nguyễn Thị Minh; Vợ Nguyễn T Huyền con: có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Theo danh chỉ bản số 416 lập ngày 18/8/2017 tại Công an

huyện Sóc Sơn thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Phùng Văn T, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phùng Văn Vôi và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Lợi; Có 2 con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994; Theo danh chỉ bản số 417 lập ngày 18/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị tạm giữ tạm giam từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Nguyễn Văn H sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn Xuân Bảng, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không Con ông: Nguyễn Văn Huệ và bà: Nguyễn Thị Kim Dung; Vợ Nguyễn Thị T Thủy; Có 2 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; Theo danh chỉ bản số 408 lập ngày 17/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị tạm giữ tạm giam từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn Bắc Thượng, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đăng và bà: Trần Thị Hữu; Vợ Nguyễn Thị Uyên; Có 1 con sinh năm 2011; Theo danh chỉ bản số 415 lập ngày 17/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị tạm giữ tạm giam từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Hoàng Thị T, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không Con ông: Hoàng Ngọc Tặng và bà: Nguyễn Thị Hiền; Chồng Nguyễn Văn Thắng; Có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Theo danh chỉ bản số 407 lập ngày 17/8/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án, không tiền sự: Bản án số 191/2016/HSST ngày 07/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc", thi hành án dân sự ngày 16/2/2017, bản án chưa được xoá án tích; Lỗi phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: Nguyễn Văn P sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn Bắc Hạ, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không Con ông: Nguyễn Văn Mười và bà: Trần Thị Dẫn; Vợ con chưa; Theo danh chỉ bản số 516 lập ngày 07/11/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

11. Họ và tên: Nguyễn Văn Ng, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn Đồi Cốc, xã T Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Nghĩa và bà: Nguyễn Thị Loan; Vợ Nguyễn Thị Lộc; Có 1 con sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 518 lập ngày 07/11/2017 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16/8/2017, khi Nguyễn Văn H đang ở nhà mình tại thôn Thạch Lỗi, xã T Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội thì có một số đối Tạng (chưa rõ nhân thân) đến đặt vấn đề cho các đối Tạng đánh bạc tại nhà của H, khi nào đánh bạc xong thì sẽ cho H tiền, H đồng ý. Lúc này, Nguyễn Văn Ng đi qua nhà H thấy có đông người nên đoán là có đánh bạc. Khi Ng đang đi về nhà lấy tiền để đánh bạc thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Phi hỏi có chỗ nào đánh bạc không để Phi đến đánh cùng. Ng bảo Phi đến thôn Thạch Lỗi, xã T Xuân đánh bạc và bảo Phi gọi thêm người đến đánh bạc cho đông, Phi đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, các đối Tạng đánh bạc có mặt tại nhà H. Phi lấy kéo trên tủ thờ cắt lá bài chắn làm 04 quân vị, H chải 02 chiều, T lấy 04 quân trong tú lơ khơ làm bảng vị, 01 đối Tạng vào nhà H lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ ra. Sau đó, các đối Tạng Nguyễn Văn P Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T (Lịch), Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Văn T, Hoàng Thị T, Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn Ng cùng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền (hình thức xóc đĩa). Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn Ng xóc cái được vài ván thì Nguyễn Văn Th vào thay Ng xóc cái, Phùng Văn T cầm bảng vị. Khoảng 10 phút sau, có 01 người bảo mỗi đối Tạng đánh bạc phải nộp 200.000đ tiền hồ cho chủ nhà. Các đối Tạng đưa tiền hồ cho Phi cầm, Phi cũng lấy 200.000đ trong túi ra nộp tiền hồ. Phi thấy tiền hồ được khoảng 1.800.000đ đến 2.000.000đ thì đưa cho 01 người và người này để toàn bộ số tiền hồ thu được lên trên mặt tủ thờ cho H. Khi đánh bạc hết tiền, Th cầm cho Tr 01 chiếc nhẫn đeo tay. Tr gọi điện bảo Ngô Quyết Thắng (sinh 1999, ở khối 11, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đem 15.000.000đ đến. Khi Thắng đến, Tr bảo Thắng đưa cho Th 10.000.000đ rồi Tr đưa cho Thắng cầm chiếc nhẫn của Th. Đánh bạc 01 lúc, Th thắng bạc nên trả lại Tr 10.000.000đ và Tr sử dụng luôn số tiền này để đánh bạc. Các đối Tạng đánh bạc đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 19.000.000đ, 04 quân vị, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân bài lơ khơ, 02 chiều cỏi; Thu trên người các đối Tạng số tiền như sau: T 80.000đ, Ngô Quyết Thắng 5.755.000đ, Tr 8.300.000đ, T 3.000.000đ, Thêu 650.000đ, T 6.550.000đ, Th 5.000.000đ. Khi bị bắt giữ, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn P Nguyễn Thị D bỏ chạy.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt quả tang, lời khai nhân chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai tại phiên tòa thể hiện khi tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền:

+ Nguyễn Văn H: Là chủ nhà đồng ý cho các đôi Tọng đánh bạc tại nhà mình để thu lời bất chính, bản thân H không trực tiếp đánh bạc cùng các đôi Tọng.

+ Nguyễn Văn Th: Đem theo 6.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Th đánh bạc thua hết, có cầm cho Tr 01 chiếc nhẫn lấy 10.000.000đ để tiếp tục đánh bạc. Đánh bạc được một lúc, Th thắng bạc nên đã trả lại cho Tr số tiền vay là 10.000.000đ nhưng chưa lấy lại nhẫn và cất 5.000.000đ trong người. Khi Công an bắt, thu giữ trên người Th 5.000.000đ.

+ Nguyễn Hữu Tr: Đem theo 2.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi đang đánh bạc thì Nguyễn Văn Th đặt vấn đề cầm 01 chiếc nhẫn, Tr gọi điện bảo Ngô Quyết Thắng đem 15.000.000đ đến cho Tr. Khi Thắng đến, Tr bảo Thắng đưa cho Th 10.000.000đ. Đánh bạc được 01 lúc thì Th trả lại Tr 10.000.000đ, Tr sử dụng luôn số tiền này vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, Tr thua 3.700.000đ và giao nộp cho Công an 8.300.000đ tiền để trong người.

+ Nguyễn Văn T: Đem theo 2.080.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, T thua 2.000.000đ và giao nộp cho Công an 80.000đ trong người.

+ Phùng Văn T: Đem theo 3.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, T đang hòa nên đã giao nộp 3.000.000đ trong người.

+ Nguyễn Văn Hoàng: Đem theo 3.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, Hoàng đang thua và để toàn bộ số tiền này dưới chiếu bạc.

+ Nguyễn Ngọc V: Đem theo 500.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, V đang thua và để toàn bộ số tiền này dưới chiếu bạc.

+ Hoàng Thị T: Đem theo 2.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. T đánh bạc thắng thêm được 4.550.000đ. Khi Công an bắt quả tang, thu giữ trên người T số tiền 6.550.000đ.

+ Nguyễn Văn Phi: Đem theo 1.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, Phi để toàn bộ tiền trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

+ Nguyễn Thị D: Đem theo 100.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. D đánh bạc 01 ván và bị thua hết nên không chơi nữa và bỏ về.

+ Nguyễn Văn Ng: Đem theo 800.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, Phi để toàn bộ tiền trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

Các bị cáo đều nhận thấy hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ nhất cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt: + **Nguyễn Văn H:** Từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: Điểm b,c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Bộ luật Hình sự.

+ Phạt: **Nguyễn Hữu Tr:** Từ 28 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 16/8/2017 đến ngày 22/9/2017.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn P Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T (Lịch), Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ng.

- Điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS đối với Nguyễn Thị D và Hoàng Thị T (thêm khoản 5 Điều 60 BLHS đối với Hoàng Thị T) phạt:

Nguyễn Văn Th: Từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Ngọc V: Từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn Phi: Từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn T: Từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn Ng: Từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án.

Phùng Văn T: Từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn Hoàng: Từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án.

Hoàng Thị T: Từ 24 đến 26 tháng tù. Tổng hợp với Bản án số 191/2016/HSST ngày 07/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 6 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án từ 30 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

Nguyễn Thị D: Từ 24 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 41.930.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 4 quân vị, 1 đĩa sứ, 1 bát sứ, 4 quân bài tú lơ khơ, 2 chiếu cỏi.
- Truy thu số tiền 10.000.000đ của bị cáo Th để sung công.
- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 16 giờ ngày 16/8/2017, tại nhà của Nguyễn Văn H ở thôn Thạch Lỗi, xã T Xuân, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội có các đối Tạng Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T (Lịch), Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Văn T, Hoàng Thị T, Nguyễn Văn P Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn Ng đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền (đươ hình thức xóc đĩa). Trong khi các đối Tạng đang sát phạt nhau thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra bắt giữ người cùng tang vật. Tại hiện trường thu giữ số tiền các đối Tạng sử dụng vào việc đánh bạc là 41.930.000đ (số tiền thu trên chiếu bạc 19.000.000đ, số tiền thu trên người các đối Tạng dùng vào việc đánh bạc 22.930.000đ. Quá trình điều tra làm rõ: Trong khi sát phạt nhau Nguyễn Văn Th có cầm cố 01 chiếc nhẫn cho Nguyễn Hữu Tr được 10.000.000 đồng và sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc). Do vậy xác định tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T (Lịch), Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Văn T, Hoàng Thị T, Nguyễn Văn P Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn Ng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 51.930.000đ. Hành vi sử dụng số tiền 51.930.000đ của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 215 ngày 28/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ. Thi hành án dân sự xong ngày 02/12/2013. Ra trại ngày 07/08/2016. Bản án chưa được xóa; Do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt, nên bị cáo bị áp dụng thêm điểm c khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với Nguyễn Văn H là chủ nhà đã có hành vi chuẩn bị 02 chiếu và cho các đối Tạng đánh bạc tại nhà mình nhằm mục đích để thu lời bất chính. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến kinh tế của gia đình các bị cáo mà còn làm cho tình hình trị an xã hội ở địa pH thêm phức tạp. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt cần xét đến tính chất vụ án, cùng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho Tạng xứng.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm gián đơn. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Th là người xóc cái, Nguyễn Văn H là chủ nhà chuẩn bị công cụ pH tiện cho các đối Tạng sát phạt nhau nên giữ vai trò chính trong vụ án. Tiếp đến là các bị cáo còn lại đều là những con bạc tham gia đánh bạc nên giữ vai trò ngang nhau, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào số tiền cũng như nhân thân các bị cáo tham gia đánh bạc khi quyết định hình phạt.

Xét nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều xuất thân từ thành phần lao động, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đã nhận ra sai phạm của mình. Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T, Nguyễn Văn

T, Nguyễn Văn P Nguyễn Văn Ng đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Tr về nhân thân bị cáo có 04 tiền án:

+ Bản án số 13 ngày 26/02/2003, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử Tr 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thử thách 12 tháng) về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/6/2010.

+ Bản án số 35 ngày 19/7/2007, Tòa án nhân dân huyện T Oai, Hà Tây xử Tr 15 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 5.000.000đ. Thi hành án dân sự xong ngày 17/10/2014.

+ Bản án số 257 ngày 19/6/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử Tr 18 tháng tù về tội Cố ý gây tH tích, 15 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2008, buộc bồi thường cho bị hại 11.400.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2010. Chưa bồi thường cho bị hại.

+ Bản án số 215 ngày 28/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử Tr 24 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ. Thi hành án dân sự xong ngày 02/12/2013. Ra trại ngày 07/8/2016.

- **02 tiền sự:** + Năm 2003 Công an huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt hành chính đối với Tr về hành vi đánh bạc. Hiện hồ sơ không còn lưu giữ.

+ Năm 2005 Công an phường Ngọc Hà, quận Ba Đình xử phạt hành chính đối với Tr về hành vi đánh bạc. Hiện hồ sơ không còn lưu giữ.

Do tại bản án hình sự sơ thẩm số 215 ngày 28/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội xử phạt Tr 24 tháng tù về tội Đánh bạc, xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Bản án chưa được xóa do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố là tH binh, gia đình có công với cách mạng là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị D tại bản án hình sự sơ thẩm số 191 ngày 07/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 5.000.000đ về tội Đánh bạc; bản án chưa được xóa lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

- Đối với bị cáo Hoàng Thị T tại bản án hình sự sơ thẩm số 191 ngày 07/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 6 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án; bản án chưa được xóa lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm (Phạm tội trong thời gian thử thách) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 248; khoản 5 Điều 60 BLHS; Do vậy với bị cáo phải tổng hợp hình phạt buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị D, Hoàng Thị T, Nguyễn Hữu Tr đều là những người đã có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam một thời gian có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

- Bị cáo Nguyễn Văn Th: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2013/HSST ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"; Bản án phúc thẩm số 652/2013/HSPT ngày 28/8/2013 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử bị cáo 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 17 tháng 28 ngày kể từ ngày tuyên án, bản án đã được xóa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn San tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Đảng Nhà nước tặng thưởng Huân CH kháng chiến và có ông Nội là Nguyễn Văn Sắc là liệt sỹ, là người tham gia hoạt động cách mạng trước năm 1945, thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng. Đó là những tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P Nguyễn Văn Ng đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội do bột phát, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H nhằm khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo.

Các bị cáo khác Cơ quan điều tra Công an Huyện Sóc Sơn đã xác minh hoàn cảnh kinh tế của gia đình các bị cáo thì đều làm nông nghiệp và lao động tự do thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về vật chứng: Cơ quan công an huyện Sóc Sơn chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn số tiền: 41.930.000 đồng là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 đĩa sù, 01 bát sù, 4 quân bài tú lơ khơ, 02 chiếu cói là công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ của chị Nguyễn Thị Thêu là 650.000đ và anh Ngô Quyết Thắng là 5.755.000đ: Quá trình điều tra xác định số tiền này không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thêu và anh Thắng số tiền đã thu giữ.

- Đối với số tiền 10.000.000đ bị cáo Th cầm cố chiếc nhẫn để lấy tiền đánh bạc thắng và sau đó đã trả cho Tr là số tiền do phạm tội mà có. Do vậy cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc nhẫn Nguyễn Văn Th sử dụng để vay tiền của Tr: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của Th và gia đình. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã trả chiếc nhẫn trên cho gia đình Nguyễn Văn Th là phù hợp.

- Đối với anh Ngô Quyết Thắng do Tr điện thoại bảo cầm tiền đến cho Tr nhưng không biết mục đích việc cầm số tiền đến làm gì và không biết việc cầm cố nhẫn giữa Tr và Th. Do vậy, không đề cập xử lý đối với Thắng là phù hợp.

- Đối với các anh Ngô Quyết Thắng, Phạm Văn Diễm, Nguyễn Văn Th (sinh 1989), Ngô Văn Tuấn, Phạm Văn Toàn, Nguyễn Văn Thắng, chị Nguyễn Thị Thêu có mặt tại nhà H nhưng: Quá trình điều tra xác định chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Do vậy, không đề cập xử lý những người trên trong vụ án này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* **Căn cứ vào:** - Khoản 1 Điều 249; điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Nguyễn Văn H.

- Điểm b,c khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Nguyễn Hữu Tr.

- Điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Hoàng Thị T, Nguyễn Thị D; (Thêm khoản 5 Điều 60 BLHS đối với Hoàng Thị T.)

- Điểm b khoản 2 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn H Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P Nguyễn Văn Ng.(khoản 2 Điều 46 BLHS đối với Th).

- Xử phạt: + **Nguyễn Văn H:** 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gá bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Hữu Tr:** 28 (Hai mươi tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 16/8/2017 đến ngày 22/9/2017.

+ **Hoàng Thị T:** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 191/2016/HSST ngày 07/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 16/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

+ **Nguyễn Thị D:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

+ **Nguyễn Văn Th:** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Ngọc V:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Văn Phi:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Văn T:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Văn Ng:** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Phùng Văn T:** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Nguyễn Văn Hoàng:** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ng cho UBND xã T Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H Nguyễn Văn Th cho UBND xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phùng Văn T, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn Phi cho UBND xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 248 BLHS năm 1999 đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Phạt bổ sung: Nguyễn Văn Th 5.000.000đ, Nguyễn Văn H 5.000.000đ. Nguyễn Văn Hoàng 3.000.000đ, Phùng Văn T 3.000.000đ, Nguyễn Văn T 3.000.000đ.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 41.930.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa sù, 01 bát sù, 4 quân bài tú lơ khơ, 04 quân vị, 02 chiếu cỏi.

- Truy thu số tiền 10.000.000đ của bị cáo Th, buộc bị cáo nộp số tiền để sung công.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

-Bị cáo

-VKSND H.Sóc Sơn

-VKSND Tp Hà Nội

-Công an H.Sóc Sơn

-THA DS H.Sóc Sơn

-Các đương sự

-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê V Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê V Hùng

